

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TIỀN GIANG



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

Tiền Giang, Tháng 4 Năm 2019

Mục lục

I. THÔNG TIN CHUNG	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
4. Định hướng phát triển	7
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018	10
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	10
2. Tổ chức và nhân sự	12
3. Tình hình đầu tư và tình hình thực hiện các dự án	14
4. Tình hình tài chính	15
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	16
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	16
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	17
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất	17
2. Tình hình tài chính	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	18
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019	19
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: <i>Không</i>	20
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	20
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	20
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc	20
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	21
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	22
1. Hội đồng quản trị	22
2. Ban Kiểm soát	24
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát	30
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	32
1. Ý kiến kiểm toán	32
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	33

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang (TICCO)

Tên tiếng Anh: TIEN GIANG INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: TICCO

Mã cổ phiếu: THG

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1200526842

Vốn điều lệ: 131.997.690.000 đồng

Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2018: 349.366.275.080 đồng

Địa chỉ: Số 46-48, Nguyễn Công Bình, xã Trung An, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang.

Số điện thoại: (0273) 3872 878

Số fax: (0273) 3850 597

Website: www.ticco.com.vn

Quá trình hình thành và phát triển

- **Từ năm 1980 đến năm 2003:** Công ty Xây dựng Thủy lợi là Doanh nghiệp Nhà nước, từ 2 đội thi công cơ giới bộ và thi công cơ giới thủy phát triển thành 5 Xí nghiệp thành viên là: Xí nghiệp xây lắp 1, Xí nghiệp xây lắp 2, Xí nghiệp xây lắp 3, Xí nghiệp bê tông, Xí nghiệp cơ khí sửa chữa.

- **Năm 2003:** Tiền thân của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang (TICCO, mã chứng khoán: THG) là Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang, được cổ phần hóa theo quyết định số 5017/QĐ – UB của Ủy ban Nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành ngày 05/12/2003.

- **Từ năm 2004 đến năm 2007:** Công ty chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần có vốn Nhà nước từ 51% (năm 2004), 30% năm 2005 và đến cuối năm 2006 không còn phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

- **Cuối năm 2007:** Công ty đã tổ chức lại theo mô hình Công ty Mẹ – Con, gồm 4 công ty con và 3 xí nghiệp kinh doanh trực thuộc.

- **Tháng 01 năm 2010:** Hai công ty TNHH một thành viên xây dựng TICCO và TNHH một thành viên xây dựng giao thông TICCO được sáp nhập thành Công ty TNHH một thành viên xây dựng TICCO với toàn bộ nguồn lực và quy mô kinh doanh của cả 02 công ty cộng lại.

- **Tháng 04 năm 2011:** TICCO chính thức niêm yết 8.000.000 cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
- **Tháng 07 năm 2011:** THG giao dịch phiên đầu tiên, giá khớp đóng cửa cuối phiên là 20.000 đồng/cổ phiếu.
- **Tháng 02 năm 2014:** Công ty phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng.
- **Tháng 09 năm 2016:** Thành lập 02 công ty con là Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO và Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO.
- **Tháng 12 năm 2016:** Chấm dứt hoạt động 02 xí nghiệp trực thuộc là Xí nghiệp cơ khí sửa chữa và Xí nghiệp Xây dựng Thủy lợi. Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ lên 119,999 tỷ đồng.
- **Tháng 01 năm 2018:** chuyển đổi loại hình công ty con từ Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO thành Công ty Cổ phần Xây dựng TICCO.
- **Tháng 04 năm 2018:** thành lập công ty con là Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng TICCO.
- **Tháng 05 đến tháng 07 năm 2018:** Công ty phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2017 từ nguồn lợi nhuận để lại, tăng vốn điều lệ từ 119,999 tỷ đồng lên 131,997 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

❖ Ngành nghề kinh doanh:

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1200526842 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp ngày 02 tháng 04 năm 2004 và thay đổi lần thứ 15 vào ngày 12 tháng 07 năm 2018.

❖ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh:

- Xây dựng các công trình thủy lợi: Trạm bơm, cống, đập, đê, kè sông, kè biển các loại, hồ chứa nước và nạo vét rạch, kênh mương;
- Thi công xây dựng các công trình dân dụng;
- Thi công xây dựng các công trình công nghiệp;
- Thi công các công trình giao thông: cầu giao thông, cầu cảng, đường giao thông các loại, hệ thống cấp thoát nước;
- San lấp mặt bằng;
- Trung đại tu thiết bị, đóng mới và sửa chữa xà lan;
- Gia công các sản phẩm cơ khí, cửa cống công trình thủy lợi;
- Sản xuất và kinh doanh bê tông tươi và các sản phẩm bê tông đúc sẵn;
- Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh cát san lấp; Khai thác vận tải;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
- Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng: Khu công nghiệp, khu dân cư, đường giao thông;
- Lập dự án các công trình xây dựng, giao thông, thủy lợi;
- Khảo sát thiết kế các công trình xây dựng, giao thông, thủy lợi;
- Tư vấn đấu thầu, giám sát;

- Môi giới bất động sản; Định giá bất động sản; Tư vấn bất động sản; Quảng cáo bất động sản; Đấu giá bất động sản; Quản lý bất động sản;
- Sản xuất các sản phẩm bằng vật liệu composite;
- Kinh doanh các sản phẩm bằng vật liệu composite;
- Thiết kế, sản xuất, chế tạo thiết bị nâng;
- Cho thuê xe có động cơ.

❖ **Địa bàn kinh doanh:** Đồng bằng sông Cửu Long và Miền đông Nam bộ.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

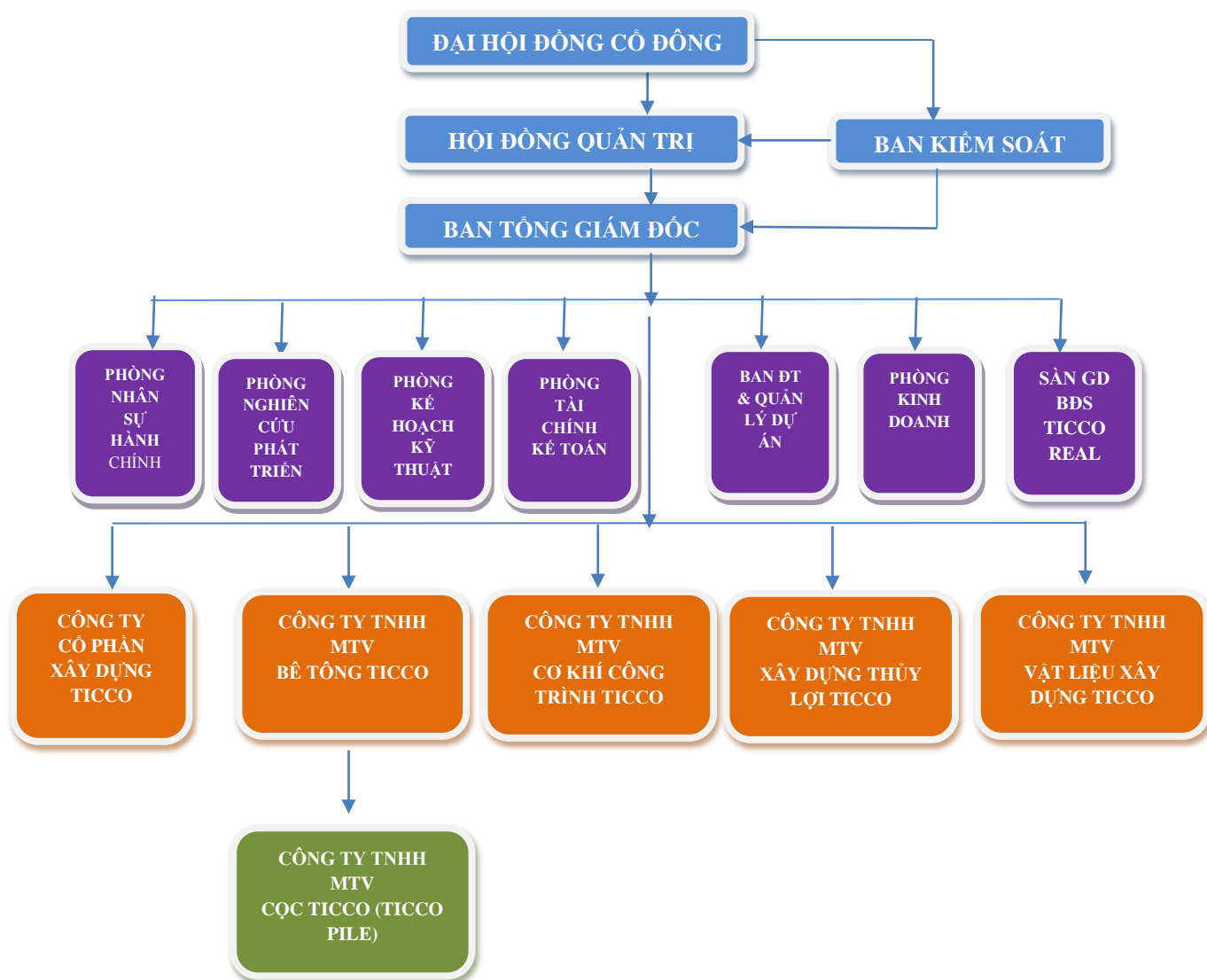
Mô hình quản trị:

- Cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty là Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị: do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên,
- Ban kiểm soát: gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc.
- Ban Tổng Giám đốc: do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty. Ban Tổng Giám đốc Công ty bao gồm: 01 Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc.

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng giám đốc.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY TICCO



CÔNG TY CON	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (VNĐ)	VỐN GÓP (VNĐ)	TỶ LỆ %
Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO	Lô 1 -6, khu công nghiệp Mỹ Tho, Tiền Giang	100.000.000.000	100.000.000.000	100 %
Công ty Cổ phần Xây dựng TICCO	Số 90, Đỉnh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	15.000.000.000	10.000.000.000	66,67%
Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO	Số 90, Đỉnh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	6.524.247.386	6.524.247.386	100%
Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO	Số 90, Đỉnh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	7.000.000.000	7.000.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng TICCO	Số 90, Đỉnh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	3.500.000.000	3.500.000.000	100%

**CÁC XÍ NGHIỆP,
ĐƠN VỊ TRỰC
THUỘC**

Sàn Giao dịch Bất động sản TICCOreal	Số 46 – 48, Nguyễn Công Bình, xã Trung An, TP Mỹ Tho, Tiền Giang
---	---

CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (VNĐ)	VỐN GÓP (VNĐ)	TỶ LỆ %
Công ty cổ phần TESTCO	Lô 1 – 3 Khu công nghiệp Mỹ Tho Tiền Giang	1.300.000.000	260.000.000	20%

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Chỉ tiêu	Năm 2018 (VNĐ)	Năm 2019	
		Giá trị (VNĐ)	+/-% so với 2018
Vốn điều lệ (VĐL)	131.997.690.000	131.997.690.000	
Doanh thu thuần (DTT)	956.687.188.215	1.079.065.544.650	12,79%
Vốn chủ sở hữu sau khi trừ đi lợi ích cổ đông không kiểm soát (VCSH)	342.775.993.626	370.198.073.116	8,00%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ (LNST)	76.673.704.511	80.224.122.269	4,63%
Tỷ lệ LNST/VĐL bình quân	60,85%	60,78%	(0,12%)
Tỷ lệ LNST/DTT	8,02%	7,43%	(7,30%)
Tỷ lệ LNST/VCSH bình quân	23,23%	21,67%	(6,72%)

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Kiên trì theo đuổi định hướng đã được Đại hội cổ đông các nhiệm kỳ trước thông qua, tập trung đầu tư, phát triển cho lĩnh vực bê tông, phát huy ngành nghề kinh doanh khu, cụm công nghiệp, đầu tư dài hạn cho lĩnh vực bất động sản, lĩnh vực xây dựng tiếp tục duy trì năng lực hiện có. Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao năng lực quản trị hệ thống, phát triển nguồn nhân lực, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội và môi trường. Trên từng lĩnh vực kinh doanh có mục tiêu chiến lược cụ thể:

4.2.1 Lĩnh vực thi công xây dựng

Củng cố công tác quản lý, áp dụng công nghệ tiên tiến tạo thế mạnh cạnh tranh về giá, chất lượng, mỹ thuật và tiến độ, liên kết với các đối tác chiến lược mở rộng thêm loại hình công trình như: giao thông, xây dựng công nghiệp, xử lý môi trường.

4.2.2 Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bê tông.

- Phát huy và giữ vững thương hiệu, liên tục cải tiến tạo ra sản phẩm có chất lượng và mỹ thuật công nghiệp đạt chuẩn.

- Hoàn thiện nhà máy bê tông Tân Phước để đảm bảo cung cấp sản phẩm bê tông cho thị trường.

- Đẩy mạnh tiếp thị vào các thị trường mục tiêu duy trì số lượng khách hàng hiện có, nghiên cứu mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm mới để có được những khách hàng, đơn hàng mới.

4.2.3 Lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản.

- Thực hiện đúng cam kết và giá cả hợp lý phù hợp với nhu cầu của thị trường và xã hội.

- Tập trung đẩy mạnh công tác đầu tư các dự án có tính khả thi cao, đảm bảo tiến độ để đáp ứng kịp thời chiến lược kinh doanh.
- Thực hiện quản lý tốt các dự án đầu tư xây dựng, đảm bảo thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục pháp lý theo qui định pháp luật hiện hành.
- Phối hợp với các địa phương có dự án đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng hạ tầng dự án nhằm đưa sản phẩm vào khai thác, kinh doanh kịp thời, hiệu quả.

4.2.4 Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm cơ khí.

Trong thời gian tới với năng lực cốt lõi của mình đầu tư phát triển các loại hình sản phẩm cơ khí có nhu cầu cao trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững.

Định hướng phát triển bền vững gắn kết với bảo vệ môi trường và trách nhiệm đối với cộng đồng, nhiều năm qua Công ty đã thực hiện trách nhiệm của mình trong việc tạo dựng môi trường sống, làm việc an toàn cho người lao động và cộng đồng dân cư xung quanh khu vực trụ sở Công ty cũng như tại các công trình xây dựng. Công ty luôn đồng hành và tích cực ủng hộ các chương trình xã hội như phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; đóng góp gây quỹ bảo trợ bệnh nhân nghèo, quỹ trẻ em nghèo hiếu học, quỹ chất độc màu da cam; tổ chức thăm hỏi, phát quà người dân có hoàn cảnh khó khăn trong dịp lễ tết; xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương ...

+ Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Nhập các nguồn nguyên liệu khác nhau như thép, cát, đá, xi măng để phục vụ cho thi công và sản xuất bê tông.

+ Tiêu thụ năng lượng: Sử dụng nguồn năng lượng điện và xăng dầu cho công tác thi công và sản xuất bê tông. Công ty đặt ưu tiên hàng đầu cho việc ứng dụng các sáng kiến tiết kiệm năng lượng.

+ Tiêu thụ nước: sử dụng nguồn nước đúng quy định.

+ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty tuân thủ chặt chẽ các định chế của pháp luật về bảo vệ môi trường. Xử phạt: không có.

5. Các rủi ro:

5.1. Rủi ro về thị trường

Trong ba lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của Công ty. Ngành bất động sản chịu tác động trực tiếp từ những thay đổi của thị trường tài chính và tình hình kinh tế vĩ mô, do đó, những biến động bất lợi của nền kinh tế có thể dẫn đến suy giảm tính thanh khoản của thị trường bất động sản cũng như ảnh hưởng tiêu cực đến giá bán của sản phẩm các dự án.

5.2. Rủi ro về lãi suất

Hoạt động kinh doanh của công ty có nhu cầu vốn lớn để đầu tư vào các dự án, đặc biệt là dự án bất động sản. Phần lớn nguồn vốn này được huy động từ ngân hàng. Nếu lãi suất tăng cao sẽ làm tăng chi phí lãi vay và gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

5.3. Rủi ro về tiến độ triển khai dự án

Công ty có những ngành nghề kinh doanh mà thời gian triển khai dự án dài như: các dự án bất động sản thường có tiến độ triển khai khoảng 3 đến 5 năm. Công tác triển khai bao gồm thực hiện thủ tục pháp lý về đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng, đền bù giải tỏa. Các vướng mắc nảy sinh trong bất cứ khâu nào đều có thể ảnh hưởng lớn đến tiến độ triển khai toàn dự án làm chậm tốc độ quay vòng vốn và tác động tiêu cực đến kế hoạch kinh doanh.

5.4. Rủi ro về pháp lý

- Là một doanh nghiệp đã niêm yết cổ phần, hoạt động kinh doanh của Công ty được chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán... Sự thay đổi về pháp luật và các quy định về quản trị công ty có thể xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

- Ngoài ra, thị trường bất động sản cũng bị chi phối bởi Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản... Sự thay đổi của các văn bản pháp luật này có thể ảnh hưởng đến tính thanh khoản của thị trường bất động sản cũng như thời gian làm thủ tục và phương thức huy động vốn đầu tư các dự án của Công ty.

5.5. Rủi ro do đối thủ cạnh tranh

Lĩnh vực bê tông và xây dựng: rủi ro cạnh tranh về giá

Lĩnh vực bất động sản: hiện nay xuất hiện tình trạng cá nhân phân lô bán nền cạnh tranh bất bình đẳng về giá và thuế thu nhập làm cho rối loạn thị trường bất động sản.

5.6. Các rủi ro khác

Mỗi ngành nghề kinh doanh có thể gắn với một hay nhiều rủi ro khác, chẳng hạn như ngành xây dựng, ngành sản xuất bê tông có thể gắn với rủi ro cháy nổ, tai nạn trong quá trình xây dựng ... Dù muốn hay không thì các rủi ro này vẫn luôn tồn tại và có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản:

Năm 2018, hoạt động kinh doanh Bất động sản đất nền vẫn là phân khúc thu hút nhất, được nhiều khách hàng quan tâm cả để đầu tư và ở. Do quỹ đất ngày càng khan hiếm tại các thành phố lớn, tâm lý ưa chuộng nhà liền thổ và khả năng sinh lời cao nên người dân ngày càng có xu hướng tìm mua đất nền tại các tỉnh vùng ven với hạ tầng hoàn thiện, được đầu tư đồng bộ, có nhiều tuyến đường kết nối.

Trong năm 2018, Công ty triển khai thực hiện 02 dự án là Khu dân cư đường Nguyễn Trãi nội dài (Tx. Gò Công), Cụm công nghiệp Gia Thuận (huyện Gò Công Đông).

Khó khăn trong hoạt động kinh doanh Bất động sản vẫn chủ yếu nằm ở khâu đền bù, giải phóng mặt bằng, tiền sử dụng đất tăng cao. Điều này tác động không nhỏ đến giá bán đầu ra và tiến độ của các dự án mà công ty đang kinh doanh. Trong năm 2019, công ty đang khẩn trương đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo bán hàng sớm tối ưu hóa lợi nhuận.

1.2. Lĩnh vực Xây dựng:

Nhằm tái cấu trúc lại hoạt động của công ty con trong lĩnh vực xây dựng, trong năm 2018 đã cổ phần hóa Công ty cổ phần xây dựng TICCO. Kết quả thực hiện 01 năm đã mang lại kết quả khả quan, lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2018 tăng vượt trội so với kế hoạch đặt ra.

1.3. Lĩnh vực Bê tông:

Năm 2018 các chính sách, đề án nhằm xúc tiến thương mại, đẩy mạnh đầu tư, kích thích phát triển nền kinh tế Việt Nam đã được Chính phủ ban hành và thành quả đạt được là tỉ lệ tăng trưởng kinh tế, thu hút vốn đầu tư nước ngoài cao nhất trong 10 năm qua. Trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long các công trình sử dụng vốn FDI, vốn tư nhân trong nước và vốn đầu tư công cũng liên tục được triển khai, từ đó nhu cầu về các sản phẩm bê tông tăng cao.

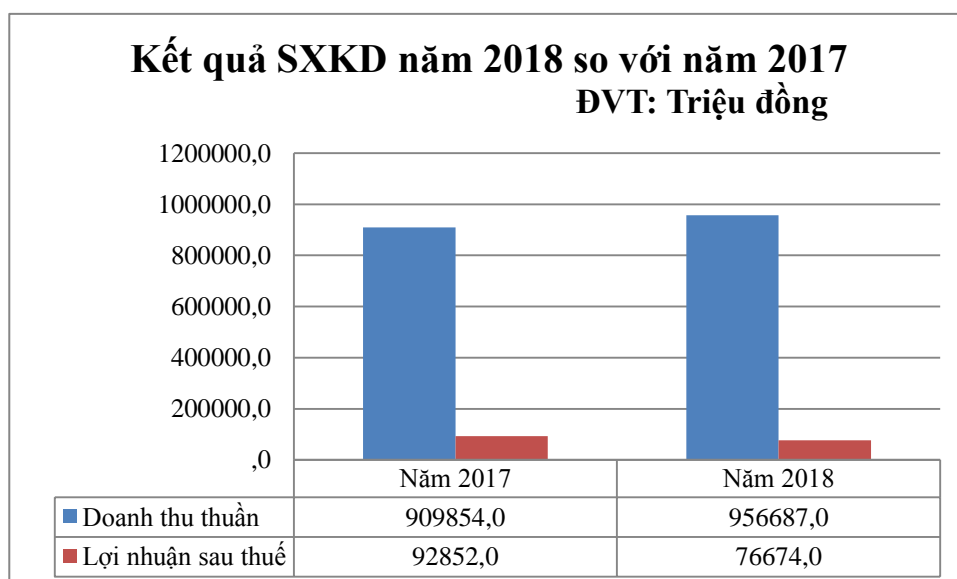
Tuy nhiên, lĩnh vực này cũng có rất nhiều đối thủ cạnh tranh, có cả cạnh tranh về giá, khách hàng chọn cách mua của nhiều nhà cung cấp, chiếm dụng vốn, chậm trả nợ gây nhiều rủi ro trong kinh doanh và ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty trong những năm tiếp theo.

Sự biến động tăng giá nguyên vật liệu liên tục như cát xây dựng, san lấp, xăng dầu và các loại sắt thép đã gây nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như ảnh hưởng trực tiếp đến KQKD của Công ty năm 2018.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2018:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	So sánh 2018/2017 (%)
Doanh thu thuần	909.854	956.687	105,15%
Lợi nhuận trước thuế	110.265	99.036	89,82%
Lợi nhuận sau thuế	92.852	76.674	82,58%



- **Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2018:**

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	TH/KH
Doanh thu thuần	986.332	956.687	97%
Lợi nhuận sau thuế	81.375	76.674	94%
Vốn điều lệ	131.998	131.998	
LNST/VĐL	0,62	0,58	94%
Cổ tức	40%	dự kiến 40%	

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
Trần Hoàng Huân	Tổng Giám đốc	485.200	3,68%
Vũ Huy Giáp	Phó Tổng Giám đốc	456.163	3,46%
Nguyễn Thanh Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc	507.428	3,84%
Nguyễn Hữu Hiệp	Phó Tổng Giám đốc	226.526	1,72%
Lê Mỹ Phượng	Kế toán trưởng	1.153	0,0087%

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 27/03/2019)

Tóm tắt lý lịch:

ÔNG TRẦN HOÀNG HUÂN		TỔNG GIÁM ĐỐC
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	18/8/1969	
Số CMND:	311527409, ngày cấp: 30/8/2008, nơi cấp: CA TG	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Thạnh Nhựt, Gò Công Tây, Tiền Giang	
Địa chỉ thường trú:	93K1, Nguyễn Tri Phương, Khu phố 1, Phường 7, Mỹ Tho, Tiền Giang	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3872 878	
Trình độ văn hóa:	12/12	
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư thủy nông	
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không	
ÔNG VŨ HUY GIÁP		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	08/9/1977
Số CMND:	312093701, ngày cấp: 01/03/2006, nơi cấp: CA Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	Ấp Tân Thuận, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
ÔNG NGUYỄN THANH NGHĨA PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	20/07/1976
Số CMND:	312460175, ngày cấp: 28/08/2015, nơi cấp: CA Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	Lương Hòa Lạc, Chợ Gạo, Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3956296
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ kinh tế học
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang. Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
ÔNG NGUYỄN HỮU HIỆP PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	09/9/1971
Số CMND:	310831825, ngày cấp: 29/04/2011, nơi cấp: CA Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	D25, đường 3, Mỹ Thạnh Hưng, P.6, Mỹ Tho, TG
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12

Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Thủy lợi
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
BÀ LÊ MỸ PHƯỢNG	KẾ TOÁN TRƯỞNG
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	24/06/1981
Số CMTND:	311637909, ngày cấp: 23/05/2012, nơi cấp: CA Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	Bình An, Song Bình, Chợ Gạo, Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay:	Kế Toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không

– Những thay đổi trong ban điều hành: không có.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

* Thực hiện các dự án đầu tư năm 2018 so với kế hoạch

STT	TÊN HẠNG MỤC	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ
A	LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN	201.027.892.822	94.230.492.688	47%
B	LĨNH VỰC BÊ TÔNG	111.536.566.000	72.496.227.358	65%
C	LĨNH VỰC XÂY DỰNG	177.700.000	39.500.000	22%
	TỔNG CỘNG	312.742.158.822	166.766.220.046	53%

Trong đó:

* Các dự án thuộc lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản:

a/ Dự án đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư hai bên đường, thị xã Gò Công: Dự án được Công ty triển khai bồi thường từ tháng 04/2017. Đến nay đã đền bù đạt 85% diện tích và đã xây dựng xong 90% phần hạ tầng.

b/ Đầu tư xây dựng Văn phòng cho thuê tại lô số 2 khu nhà ở thương mại xã Trung An: Đã bàn giao cho đơn vị thuê vào tháng 8/2018.

c/ Dự án cụm công nghiệp Gia Thuận 1, huyện Gò Công Đông: Đã hoàn tất các thủ tục pháp lý của dự án, đã chi tiền bồi thường 25/25 hộ. Đang triển khai san lấp mặt bằng và làm hạ tầng.

* Các dự án thuộc lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bê tông thương phẩm và cấu kiện bê tông:

Dự án Xưởng sản xuất ống công với giá trị đầu tư 82.577.020.640 đồng, đã thực hiện trong năm 2018 là 39.699.220.728 đồng. Phần còn lại sẽ tiếp tục thực hiện trong năm 2019.

Các dự án tại Nhà máy bê tông TICCO Mỹ Tho với giá trị đầu tư là 39.791.248.261 đồng, đã thực hiện trong năm 2018 là 31.035.543.145 đồng.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	So sánh 2018/2017 (%)
Tổng giá trị tài sản	860.950.787.321	972.467.093.855	112,95%
Doanh thu thuần	909.853.604.471	956.687.188.214	105,15%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	111.048.003.413	96.791.622.991	87,16%
Lợi nhuận khác	-783.371.925	2.244.098.413	286,47%
Lợi nhuận trước thuế	110.264.631.488	99.035.721.404	89,82%
Lợi nhuận sau thuế	92.851.753.928	76.673.704.511	82,58%
Tỷ lệ cổ tức chi trả	40%	dự kiến 40%	

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,200	1,109
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,880	0,742
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	lần	0,630	0,641
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	lần	1,700	1,818
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	lần	7,050	5,682
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	lần	1,060	0,984
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,210	8,015
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	31,600	23,230
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	11,950	8,364
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	12,200	10,117

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Mã chứng khoán: THG
- Số lượng cổ phiếu: 13.199.769 CP
- Loại: Cổ phiếu phổ thông

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông Nhà nước: Không có

Cổ đông sáng lập: Không có

Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)
I. Cổ đông lớn	1	867.438	6,57%
II. Cổ đông khác	618	12.332.331	93,43%
1. Trong nước	603	12.271.705	92,97%
1.1 Cá nhân	591	11.680.748	88,49%
1.2 Tổ chức	12	590.957	4,48%
2. Nước ngoài	16	60.626	0,46%
2.1 Cá nhân	8	15.571	0,12%
2.2 Tổ chức	8	45.055	0,34%
TỔNG CỘNG:	619	13.199.769	100%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

5.5 Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu.

Nguồn nguyên vật liệu đầu vào của Công ty là: thép, cát, đá, xi măng, Công ty đã tổ chức hệ thống kho bãi quy củ, không gây tác hại nào đối với môi trường.

6.2 Tiêu thụ năng lượng

Nguồn năng lượng chính của công ty là: Điện và xăng dầu, Hoạt động tiêu thụ năng lượng của Công ty luôn được kiểm soát và áp dụng các biện pháp thi công, sản xuất tiên tiến đạt được mức tiết kiệm năng lượng tối đa, nhằm sử dụng hiệu quả và mang lại giá trị cao nhất cho sản phẩm. Hàng năm công ty có tổng kết phong trào phát huy sáng tạo tiết kiệm năng lượng.

6.3 Tiêu thụ nước:

Toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng dự án đều được thu gom và xử lý, đảm bảo tiêu chuẩn trước khi thải ra hệ thống thải nước chung trong khu vực thực hiện công trình, dự án.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty tuân thủ các quy định về môi trường nên trong quá trình sản xuất kinh doanh, xây dựng và thi công công ty không bị vi phạm và không bị xử phạt về vi phạm môi trường, định kỳ cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ môi trường cũng như công tác phòng cháy chữa cháy của Công ty.

6.5 Chính sách liên quan đến vấn đề người lao động:

Hiện nay tổng số lao động sử dụng thực tế bình quân năm 2018 của công ty là 528 người, mức lương trung bình đối với người lao động 9.500.000 đồng/người/tháng.

Nhân lực là nhân tố không thể thiếu để tạo ra giá trị doanh nghiệp, do đó công ty luôn nỗ lực duy trì mức thu nhập ổn định cho người lao động để tạo động lực trong tổ chức cống hiến và yên tâm công tác gắn bó lâu dài với công ty, Cụ thể:

- Công ty luôn có những cải tiến về chính sách tiền lương, các quy định quy chế về phúc lợi xã hội nhằm đáp ứng cao nhất đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động .

- Hàng năm công ty tổ chức tham quan du lịch cho người lao động nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí ngoài ra động viên tinh thần cho nhân viên sau những ngày lao động căng thẳng. Giúp người lao động thêm nhiệt huyết với công việc, yên tâm lao động, sản xuất, tin tưởng gắn bó với công ty.

- Công tác bảo hộ lao động, công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động được công ty thực hiện thường xuyên, các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đều được kiểm định chứng nhận an toàn đúng quy định. Các chế độ, chính sách đối với người lao động như bảo hiểm xã hội, hỗ trợ tiền tàu xe, tiền ăn giữa ca, phúc lợi, khen thưởng được công ty thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật lao động và quy chế của công ty.

- Công tác đào tạo phát triển nghề nghiệp đối với người lao động được thực hiện thường xuyên theo hình thức tập huấn, đào tạo ngắn hạn nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn, đồng thời đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực cho định hướng phát triển của công ty trong tương lai.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Tăng cường dân chủ thông qua tất cả các kênh chính quyền, tổ chức Đảng, công đoàn, đoàn thanh niên để xây dựng Công ty đoàn kết, thống nhất; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, vì mục tiêu phát triển doanh nghiệp và con người trong xã hội hiện đại.

- Lấy công tác xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển. Với sự chung tay của toàn thể nhân viên, TICCO thường xuyên tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm hỗ trợ cộng đồng bằng tinh thần tương thân tương ái.

- Minh bạch hóa các hoạt động kinh doanh, cập nhật thông tin thường xuyên nhằm củng cố niềm tin và thúc đẩy mối quan hệ giữa công ty với cổ đông thành một khối thống nhất vững chắc.

- Tiếp tục duy trì tham gia hỗ trợ các hoạt động cộng đồng địa phương như đóng góp gây quỹ bảo trợ bệnh nhân nghèo, quỹ trẻ em hiếu học, quỹ chất độc da cam, tổ chức thăm hỏi, phát quà người dân có hoàn cảnh khó khăn trong dịp lễ tết, xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương...

Thông qua các hoạt động nêu trên, Công ty đã được các cấp chính quyền công nhận thành tích đóng góp và biểu dương hàng năm, đồng thời tạo được hình ảnh tốt đẹp đối với cộng đồng và thương hiệu uy tín trên thị trường.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/KH
Tổng Doanh thu	986.332.084.817	956.687.188.215	97%
Tổng tài sản		972.467.093.855	
Vốn chủ sở hữu (sau khi trừ đi lợi ích cổ đông không kiểm soát)		342.775.993.626	
LNST cổ đông công ty mẹ	81.374.953.968	76.673.704.511	94%
LNST/Vốn CSH bình quân		23,23%	
LNST/ Vốn ĐL bình quân		60,85%	

2. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp:

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
Doanh thu thuần	909.853.604.471	956.687.188.215
Chi phí hàng bán	683.567.927.841	730.035.133.585
Lợi nhuận gộp	226.285.676.630	226.652.054.630
Chi phí bán hàng + quản lý doanh nghiệp	117.652.829.959	123.446.808.990
Doanh thu hoạt động tài chính	9.954.433.551	8.085.389.016
Chi phí tài chính	7.626.299.870	14.610.991.530
<i>trong đó lãi vay</i>	<i>7.623.489.285</i>	<i>14.609.086.857</i>
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	111.048.003.413	96.791.622.991
Kết quả hoạt động kinh doanh khác	(783.371.925)	2.244.098.413
Tổng lợi nhuận trước thuế	110.264.631.488	99.035.721.404
Thuế TNDN	18.437.347.579	20.521.735.439
Lợi nhuận ròng *	91.827.283.909	78.513.985.965

*: đã bao gồm lợi nhuận (lỗ) sau thuế của cổ đông không kiểm soát.

a) Tình hình tài sản

CHỈ TIÊU	31/12/2018	31/12/2017	Biến động so với đầu kỳ
A. Tài sản ngắn hạn	601.193.961.744	510.178.188.862	17,84%
B. Tài sản dài hạn	371.273.132.111	350.772.598.460	5,84%
Tổng cộng tài sản	972.467.093.855	860.950.787.321	12,95%

b) Tình hình nợ phải trả

CHỈ TIÊU		31/12/2018	31/12/2017	Biến động so với đầu kỳ
I.	Nợ ngắn hạn	542.092.404.150	422.397.109.705	28,34%
II.	Nợ dài hạn	81.008.414.625	116.889.523.769	-30,70%
	Nợ phải trả	623.100.818.775	539.286.633.474	15,54%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công tác nhân sự hành chính trong năm qua đã đáp ứng được các yêu cầu chung của công ty và hệ thống, Cơ cấu bộ máy được phân định theo cấp quản trị đã nâng cao vai trò quản lý và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị/bộ phận.

Chỉ số biến động lao động toàn hệ thống tương đối ổn định, số lượng tăng lao động trong năm chủ yếu tăng cường nguồn nhân lực trực tiếp.

Lao động tạo nguồn sau tuyển dụng đã đáp ứng được các tiêu chí công việc, số lượng lao động có hợp đồng lâu dài chiếm tỉ trọng cao trong tổng số lao động đã tạo được nguồn lao động ổn định, có kinh nghiệm và kỹ năng làm việc góp phần từng bước ổn định chất lượng lao động của công ty.

Thực hiện phương án phát triển nghề nghiệp theo lộ trình, tiếp tục đánh giá nhân viên để lựa chọn vào danh sách phát triển từ đó định hướng kèm cặp, hướng dẫn, đào tạo về một số kỹ năng cụ thể theo yêu cầu.

Xây dựng quy trình quản trị công việc và đánh giá thành tích công tác nhằm khuyến khích mỗi nhân viên làm việc chủ động, sáng tạo với hiệu suất cao, chấp hành tốt kỷ cương lao động.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019
• Đánh giá tình hình chung năm 2019

- Kinh tế Việt Nam năm 2019 có nhiều đổi mới thông qua quá trình tái cơ cấu, cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, Chính phủ cũng như lãnh đạo tỉnh nhà dành sự quan tâm đặc biệt cho doanh nghiệp, tạo nhiều điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp phát triển.

- Nhu cầu nhà ở ngày càng tăng cao, tín dụng đổ vào được điều tiết tốt, dân số Việt Nam được đánh giá là dân số trẻ, tập trung lớn ở các đô thị nên sức cầu lớn, ngoài ra một xu hướng khác nữa là hiện nay giới trẻ đang muốn ra sống độc lập với gia đình tạo điều kiện cho lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản ở phân khúc nhà ở thương mại và lĩnh vực bê tông phát triển mạnh.

- Hiện nay, lĩnh vực xây dựng trong tỉnh (xây dựng thủy lợi, xây dựng các công trình nhà nước và công trình dân dụng) đang phát triển rất mạnh nên nhu cầu về sản phẩm bê tông (bê tông tươi, bê tông đúc sẵn) rất lớn. Công ty phải hoạt động hết công suất để đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Năm 2019, Công ty đưa vào sản xuất xưởng ống cống tại

Nhà máy bê tông Tân phước và dự kiến sẽ đầu tư mở rộng xưởng bê tông Gò công để phục vụ cho các cụm công nghiệp phía đông.

Tổng hợp kế hoạch năm 2019

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So sánh 2019/2018
	(TH)	(KH)	(%)
Doanh thu thuần	956.687	1.079.066	113%
Lợi nhuận sau thuế	76.674	80.224	105%

• **Kế hoạch công việc cụ thể:**

- Hoàn thành việc đền bù, xây dựng hạ tầng và đưa vào kinh doanh dự án đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư 2 bên đường (phường 3 và xã Long Hưng thị xã Gò Công).
- Triển khai thực hiện dự án đường Nguyễn Trọng Dân và khu dân cư hai bên đường (phường 4 và xã Long Chánh thị xã Gò Công).
- Hoàn thiện thi công xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Gia Thuận 1 để đưa vào kinh doanh.
- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện Xưởng sản xuất ống cống đặt tại nhà máy Bê tông Tân Phước.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: *Không.*

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

HĐQT giám sát hoạt động kinh doanh của công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở các qui định của pháp luật, điều lệ và các qui chế của công ty, trong đó đặc biệt chú trọng công tác quản trị tài chính nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông.

Các cuộc họp của HĐQT đều có mời Ban kiểm soát và các bộ phận liên quan tham dự. Các thành viên HĐQT đều được thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình hoạt động của công ty.

HĐQT chịu trách nhiệm về lãnh đạo các hoạt động của công ty, hoạch định chiến lược và mục tiêu hoạt động của công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2018, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt vai trò điều hành và cố gắng, nỗ lực rất lớn thực hiện nhiệm vụ được giao.

Với kết quả đạt được năm 2018 cho thấy, với tinh thần làm việc đoàn kết, năng động, sáng tạo, Ban điều hành luôn bám sát kế hoạch, nhiệm vụ và mục tiêu đề ra, bám sát tình hình thực tiễn, giải quyết kịp thời và linh hoạt các vấn đề khó khăn, vướng mắc đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh luôn ổn định và phát triển.

Kết thúc năm 2018, Công ty đã hoàn thành 97% kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận đạt 94%, dự kiến chia cổ tức cho cổ đông 40% bằng tiền mặt.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị công ty dự kiến mục tiêu và định hướng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

- Phát huy các lợi thế sẵn có của công ty để tăng doanh thu và lợi nhuận trên các mảng kinh doanh chủ yếu của công ty, đặc biệt là mảng kinh doanh Bê tông và Bất động sản, tiếp tục đầu tư phát triển chiều sâu cho hai lĩnh vực này.

- Xây dựng và quản lý chặt chẽ kế hoạch dòng tiền gắn liền với chiến lược phát triển của doanh nghiệp, phát triển công ty theo mô hình năng động, linh hoạt tập trung vào các ngành nghề mũi nhọn, có lợi thế của doanh nghiệp.

3.1 Đối với lĩnh vực bất động sản:

- Triển khai các dự án do công ty làm chủ đầu tư.
- Quản trị tốt các dự án đầu tư để đem lại hiệu quả cao nhất.
- Tích cực tìm kiếm các dự án mới để bổ sung vào danh mục dự án đầu tư.

3.2 Đối với lĩnh vực bê tông:

Để chủ động duy trì được tốc độ tăng trưởng, giữ chân được khách hàng hiện có, đồng thời hướng đến tiếp cận nhiều thị trường mới, cùng với việc mở rộng qui mô sản xuất kinh doanh nhằm đạt được mục tiêu chính là tăng trưởng bền vững và có hiệu quả cao Công ty sẽ đẩy mạnh công tác đầu tư gia tăng qui mô, năng lực sản xuất, năng lực cạnh tranh, đẩy nhanh tiến độ cung cấp hàng hóa, đáp ứng phù hợp với nhu cầu thị trường.

Nhằm mở rộng địa bàn hoạt động và để giảm áp lực lên Nhà máy Bê tông Mỹ Tho do các đơn hàng ngày càng nhiều, ngày 14 tháng 03 năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT về việc thông qua phương án tách Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO để thành lập Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO Tân Phước với vốn điều lệ ban đầu là 60 tỷ đồng. Thời điểm Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO Tân Phước đi vào hoạt động là ngày 01/04/2019.

3.3 Đối với lĩnh vực xây dựng:

- Duy trì và phát huy thế mạnh hiện có nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Tiếp tục xây dựng tổ chức bộ máy nhân sự phù hợp. Tái cấu trúc các đơn vị hoạt động không hiệu quả.
- Tiếp tục xây dựng và ban hành các chính sách, qui trình tạo điều kiện cho các đơn vị chủ động kinh doanh và phòng ngừa hiệu quả các rủi ro.
- Thiết lập, củng cố, duy trì các mối quan hệ với chủ đầu tư; Tích cực thực hiện công tác tiếp thị, thực hiện liên minh, liên kết với các đối tác để tìm việc.
- Nghiên cứu mở rộng ngành nghề trong công trình dân dụng và công nghiệp phù hợp; Mở rộng kinh doanh các sản phẩm vật liệu xây dựng, sản phẩm cơ khí.
- Trong năm 2019, Công ty tiếp tục thi công các công trình xây dựng cơ bản sử dụng nguồn vốn đầu tư công do TICCO đầu thầu. Bên cạnh đó công ty sẽ lựa chọn/giao thầu các dự án, hạng mục công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Nguyễn Trãi, cụm

công nghiệp Gia thuận 1 do công ty TICCO làm chủ đầu tư cho các công ty thành viên trong nội bộ công ty thi công sẽ tạo việc làm và thu nhập ổn định cho lĩnh vực xây dựng. Dự kiến doanh thu và lợi nhuận lĩnh vực xây dựng 2019 được xác định là thuận lợi hơn các năm trước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của HĐQT:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP Sở hữu	Tỷ lệ (%)
Lê Vinh Hiền	Chủ tịch HĐQT	223.045	1,69%
Trần Hoàng Huân	Thành viên HĐQT	485.200	3,68%
Vũ Huy Giáp	Thành viên HĐQT	456.163	3,46%
Nguyễn Thanh Nghĩa	Thành viên HĐQT	507.428	3,84%
Nguyễn Thị Hường	Thành viên HĐQT	867.438	6,57%

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 27/03/2019)

Lý lịch tóm tắt của các thành viên Hội đồng quản trị:

ÔNG LÊ VINH HIỀN		CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	22/01/1962	
Số CMND:	310072983	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Tiền Giang	
Địa chỉ thường trú:	Số 304, Đình Bộ Lĩnh, Phường 2, Mỹ Tho, Tiền Giang	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3872878	
Trình độ văn hóa:	12/12	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế	
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch Hội đồng quản trị	
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không có	
ÔNG TRẦN HOÀNG HUÂN		THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG VŨ HUY GIÁP		THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG NGUYỄN THANH NGHĨA		THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Xem lý lịch tóm tắt trang 11, 12)		
BÀ NGUYỄN THỊ HƯỜNG		THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Giới tính:	Nữ	
Ngày tháng năm sinh:	05/5/1958	
Số CMND:	312029717	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Châu Thành, Tiền Giang	

Địa chỉ thường trú:	Số 48/1 Ấp Cá, Tân Hiệp, Châu Thành, Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Sinh – KT Nông nghiệp
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không có

1.2 Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT Công ty trong năm 2018 đã chủ động giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm, theo dõi và chỉ đạo kịp thời bộ máy điều hành, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính và các dự án có giá trị kinh tế cao.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 28/4, thực hiện 24 cuộc họp trong đó có 03 cuộc họp thường kỳ, 21 cuộc họp đột xuất và đã ban hành 79 Nghị quyết và Quyết định.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Vinh Hiển	Chủ tịch	25/04/2015		24	100%	
2	Trần Hoàng Huân	Thành viên	27/04/2012		24	100%	
3	Vũ Huy Giáp	Thành viên	29/04/2017		24	100%	
4	Nguyễn Thanh Nghĩa	Thành viên	29/04/2017		24	100%	
5	Nguyễn Thị Hương	Thành viên	25/04/2015		24	100%	

a) Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:

- Tổ chức hội ý thường xuyên với Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

- Giám sát quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ tới Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM theo quy định của Thông tư số 155/2015/TT-BTC.

- Chỉ đạo, giám sát công tác tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 28/04/2018.

- Hoàn thành chi trả cổ tức năm 2017 trong 6 tháng đầu năm 2018.

b) Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có)

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2018):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	NỘI DUNG
1	01/QĐ-HĐQT	04/01/2018	Thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
2	02/NQ-HĐQT	15/01/2018	Bán cổ phần cho người lao động khi cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
3	03/NQ-HĐQT	24/01/2018	Cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
4	04/NQ-HĐQT	24/01/2018	Thông qua miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
5	05/NQ-HĐQT	24/01/2018	Thông qua Quy chế lương
6	06/QĐ-HĐQT	24/01/2018	Thay đổi Người đại diện pháp luật Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
7	07/QĐ-HĐQT	03/02/2018	Miễn nhiệm, bổ nhiệm người đại diện vốn của Công ty tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
8	08/QĐ-HĐQT	07/03/2018	Thành lập BTC ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
9	09/NQ-HĐQT	07/03/2018	Dừng chủ trương nghiên cứu đầu tư siêu thị Coopmart
10	10/NQ-HĐQT	07/03/2018	Sáp nhập Phòng quản trị vào Phòng Nhân sự Hành chính
11	11/NQ-HĐQT	07/03/2018	Đầu tư khuôn cọc ống D500 và D600
12	12/NQ-HĐQT	07/03/2018	Giảm vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
13	13/NQ-HĐQT	07/03/2018	Tăng vốn góp của Công ty mẹ tại Công ty TNHH MTV Cơ khí công trình TICCO
14	14/NQ-HĐQT	08/03/2018	Giải thể Xí nghiệp Thi công cơ giới
15	15/NQ-HĐQT	13/03/2018	Ủy quyền cho TGD vay vốn, thế chấp tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư trạm bê tông tươi 120m ³ /h
16	16/NQ-HĐQT	19/03/2018	Chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
17	16A/QĐ-HĐQT	17/03/2018	Ban hành điều lệ Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
18	16B/NQ-HĐQT	17/03/2018	Ủy quyền cho TGD vay vốn, thế chấp tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư khuôn cọc ống D500 và D600
19	17/QĐ-HĐQT	02/04/2018	Thành lập Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
20	18/QĐ-HĐQT	02/04/2018	Bổ nhiệm người đại diện vốn của Công ty tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
21	19/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Giám đốc tại Công

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	NỘI DUNG
			ty TNHH MTV VLXD TICCO
22	20/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
23	21/NQ-HĐQT	02/04/2018	Góp vốn tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
24	22/QĐ - HĐQT	02/04/2018	Bổ nhiệm kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
25	22A/NQ-HĐQT	09/04/2018	Phê duyệt chủ trương đầu tư xưởng sản xuất ống cống tại nhà máy Bê tông Tân Phước
26	23/NQ-HĐQT	03/05/2018	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2017 bằng tiền mặt
27	24/NQ-HĐQT	02/05/2018	Đầu tư 01 xe bơm ngang tự hành Moli 2110 (100m ³ /giờ) và 06 xe chuyên trộn Huynhdai HD 270 (7m ³)
28	25/NQ-HĐQT	02/05/2018	Đầu tư khuôn cọc ống D350
29	26/NQ-HĐQT	02/05/2018	Ủy quyền cho TGD vay vốn, thế chấp tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư thiết bị cung cấp bê tông tươi
30	27/NQ-HĐQT	02/05/2018	Ủy quyền cho TGD vay vốn, thế chấp tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư 20 khuôn cọc ống D350
31	28/NQ-HĐQT	03/05/2018	Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018
32	29/NQ-HĐQT	03/05/2018	Triển khai kế hoạch đầu tư năm 2018
33	30/NQ-HĐQT	05/05/2018	Giao đơn giá tiền lương năm 2018
34	31/NQ-HĐQT	11/05/2018	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2017
35	32/NQ-HĐQT	14/05/2018	Đầu tư dây chuyền thi công ép cọc bằng Robot
36	33/NQ-HĐQT	14/05/2018	Ủy quyền TGD vay vốn, thế chấp tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư dây chuyền thi công ép cọc bằng Robot
37	34/NQ-HĐQT	15/05/2018	Thông qua miễn nhiệm chức vụ KTT tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO đối với Bà Nguyễn Thị Minh Thu
38	35/NQ-HĐQT	15/05/2018	Thông qua bổ nhiệm Phụ trách kế toán tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO đối với Bà Phạm Thị Xuân Lan
39	36/NQ-HĐQT	15/05/2018	Thanh lý tài sản cố định tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
40	37/NQ-HĐQT	21/05/2018	Chọn Công ty kiểm toán để soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và Báo cáo tài chính năm 2018
41	38/NQ-HĐQT	08/06/2018	Ban hành điều lệ lần thứ 6
42	39/NQ-HĐQT	08/06/2018	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	NỘI DUNG
43	39A/NQ-HĐQT	02/07/2018	Phê duyệt cơ cấu góp vốn tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
44	40/NQ-HĐQT	05/07/2018	Tăng vốn điều lệ công ty sau khi kết thúc phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2017
45	41/NQ-HĐQT	05/07/2018	Ban hành điều lệ sửa đổi, bổ sung lần 7
46	42/NQ-HĐQT	14/07/2018	Thông qua miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
47	43/NQ-HĐQT	14/07/2018	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
48	44/NQ-HĐQT	10/08/2018	Phê duyệt dự án đầu tư xưởng sản xuất ống công Nhà máy bê tông Tân Phước
49	45/NQ-HĐQT	15/08/2018	Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xưởng sản xuất ống công Nhà máy bê tông Tân Phước
50	46/NQ-HĐQT	16/08/2018	Trích lợi nhuận năm 2017 để thực hiện chính sách đãi ngộ cho người lao động công ty
51	47/NQ-HĐQT	11/09/2018	Tạm ứng cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt (tỷ lệ 12%)
52	48/NQ-HĐQT	10/09/2018	Đầu tư 01 bộ cầu trục 10+20 tấn tại Nhà máy bê tông Tân Phước
53	49/NQ-HĐQT	10/09/2018	Miễn nhiệm người đại diện vốn và thôi phân công tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Ticco An Giang
54	50/NQ-HĐQT	17/09/2018	Thanh lý tài sản cố định tại Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
55	51/QĐ-HĐQT	17/09/2018	Sửa đổi, ban hành Điều lệ Công ty TNHH MTV Cơ khí công trình TICCO
56	52/QĐ-HĐQT	17/09/2018	Sửa đổi, ban hành Điều lệ Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
57	53/NQ-HĐQT	17/09/2018	Gian tiến độ thực hiện DA cụm công nghiệp Gia Thuận 1 và cụm công nghiệp Gia Thuận 2
58	54/NQ-HĐQT	17/09/2018	Phê duyệt bổ sung kinh phí dự án đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư hai bên đường
59	55/NQ-HĐQT	17/09/2018	Tăng vốn điều lệ công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
60	56/NQ-HĐQT	18/09/2018	Ủy quyền TGD vay vốn/bảo lãnh tại BIDV - CN Tiền Giang
61	57/NQ-HĐQT	18/09/2018	Ủy quyền Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO vay vốn/bảo lãnh tại BIDV-CN Tiền Giang
62	58/NQ-HĐQT	18/09/2018	Ủy quyền Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO vay vốn tại BIDV - CN Tiền Giang

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	NỘI DUNG
			đề đầu tư xưởng sản xuất ống công tại Nhà máy bê tông Tân Phước
63	59/NQ-HĐQT	20/10/2018	Phê duyệt dự án đầu tư Cụm công nghiệp Gia Thuận 1 (278.290.874.651 đồng)
64	60/NQ-HĐQT	07/11/2018	Thông qua gia hạn và miễn nhiệm chức danh KTT tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
65	61/NQ-HĐQT	07/11/2018	Thông qua bổ nhiệm chức danh KTT tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO (Huỳnh Thị Mỹ Hương)
66	62/QĐ-HĐQT	07/11/2018	Sửa đổi và ban hành Điều lệ Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO (lần 4)
67	63/NQ-HĐQT	07/11/2018	Đầu tư nâng cấp công suất cung cấp điện tại Nhà máy bê tông Mỹ Tho
68	64/NQ-HĐQT	07/11/2018	Bổ sung danh mục đầu tư DA đầu tư Xưởng sản xuất ống công nhà máy bê tông Tân Phước
69	65A/NQ-HĐQT	22/11/2018	Điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng nhà kho cho thuê
70	65/NQ-HĐQT	07/12/2018	Ủy quyền Tổng Giám đốc thế chấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác trên đất của DA nhà máy bê tông Tân Phước để bảo lãnh vay vốn cho công ty TNHH MTV Bê tông TICCO tại BIDV Tiền Giang
71	66/NQ-HĐQT	28/11/2018	Giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư Trạm trộn bê tông tươi tại khu vực Bến Tre
72	67/NQ-HĐQT	07/12/2018	Chủ trương bán căn hộ Officetel thuộc dự án Sunrise Cityview của TICCO tại TP HCM
73	68/NQ-HĐQT	07/12/2018	Thay đổi Người đại diện vốn của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tại Công ty cổ phần TESTCO
74	69/NQ-HĐQT	07/12/2018	Nộp tiền thuê đất một lần tại số 90 Đinh Bộ Lĩnh, P9, TP Mỹ Tho, Tiền Giang
75	70/NQ-HĐQT	07/12/2018	Mua 01 xe 7 chỗ cho Văn phòng công ty mẹ
76	71/QĐ-HĐQT	07/12/2018	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư thiết bị bê tông cọc ván dự ứng lực
77	72/QĐ-HĐQT	07/12/2018	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư khuôn cọc ống D350
78	73/QĐ-HĐQT	07/12/2018	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư kiot cho thuê
79	74/QĐ-HĐQT	07/12/2018	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư 01 xe bơm ngang tự hành MOLI10 (100m ³ /h) và 6 xe chuyên trộn Hyundai HD270 (7m ³)

2. Ban Kiểm soát (BKS)

2.1 Thành viên và cơ cấu

2.1.1 Nhân sự

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm bầu BKS có 3 thành viên, cụ thể như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP Sở hữu	Tỷ lệ (%)
Trương Bích Huyền	Trưởng BKS	150.881	1,14%
Phan Trọng Liêm	Thành viên BKS	80.895	0,61%
Phạm Thị Xuân Lan	Thành viên BKS	363	0,0028%

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 27/03/2019)

Lý lịch tóm tắt của các thành viên BKS:

ÔNG TRƯƠNG BÍCH HUYỀN		TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT	
Giới tính:	Nam		
Ngày tháng năm sinh:	08/01/1957		
Số CMND:	310013727		
Quốc tịch:	Việt Nam		
Dân tộc:	Kinh		
Quê quán:	Mỹ Tho-Tiền Giang		
Địa chỉ thường trú:	158/9 Nguyễn Huệ-P7-TP Mỹ Tho		
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3872878		
Trình độ văn hóa:	12/12		
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế		
Chức vụ công tác hiện nay:	CV.Kiểm soát nội bộ		
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:			
ÔNG PHAN TRỌNG LIÊM		THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	
Giới tính:	Nam		
Ngày tháng năm sinh:	26/9/1975		
Số CMND:	312005951, ngày cấp: 05/04/2004, nơi cấp: CA Tiền Giang		
Quốc tịch:	Việt Nam		
Dân tộc:	Kinh		
Quê quán:	Tiền Giang		
Địa chỉ thường trú:	A39, đường số 5, KDC Mỹ Thạnh Hưng, Phường 6, TP Mỹ Tho, TG		
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3872878		
Trình độ văn hóa:	12/12		
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán kiểm toán		
Chức vụ công tác hiện nay:	Phòng Nghiên cứu Phát triển		
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không		

BÀ PHẠM THỊ XUÂN LAN	THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	29/09/1983
Số CMND:	311746797 , ngày cấp: 20/09/2014, nơi cấp: CA TG
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	26/2 Lý Thường Kiệt, Phường 5, TP Mỹ Tho, TG
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán
Chức vụ công tác hiện nay:	CV Kiểm soát nội bộ
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không

2.1.2. Về thực hiện nhiệm vụ.

Trong năm 2018, BKS đã thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ của mình được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của Pháp luật.

2.1.3. Hoạt động của BKS:

a) Tổng kết các cuộc họp của BKS

Trong năm 2018, BKS đã tổ chức 04 cuộc họp và đã thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

- Tổ chức các cuộc họp của BKS để thảo luận, đánh giá tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và xem xét các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm 2018 của công ty;
- Thông qua thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) riêng và BCTC hợp nhất năm 2017, BCTC bán niên 2018 và BCTC năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang đã được kiểm toán;
- Xem xét các nội dung báo cáo và tờ trình của HĐQT, TGD tại ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Thông qua báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Thông qua tờ trình ĐHĐCĐ thường niên về việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2019.

b) Các hoạt động của Ban kiểm soát

Ngoài các cuộc họp BKS nêu trên, giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2018-2019, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến trực tiếp với các Kiểm soát viên hoặc thông qua email và tiến hành các hoạt động chính như sau:

- Các Kiểm soát viên tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ hoặc đột xuất của HĐQT; tham gia ý kiến hoặc đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban TGD công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình;
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty;
- Giám sát, đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị;
- Giám sát hoạt động của HĐQT, TGD trong việc quản lý và điều hành công ty theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty;
- Giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét, kiểm toán BCTC năm 2018 theo hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán đã ký kết;
- Thẩm định các BCTC 6 tháng và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và tài chính hiện hành.
- Xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập và ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo công ty;
- Tham gia ý kiến về dự thảo các Quy định/quy chế quản trị nội bộ công ty;

Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ của công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

a. Thù lao của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, đã quyết toán chi trả thù lao phần còn lại của năm 2017 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 là 1,5%/ lợi nhuận sau thuế và đã tạm ứng thù lao năm 2018 là 330.000.000 đồng. Phần thù lao còn lại của năm 2018 sẽ thanh toán tiếp sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

b. Thù lao của ban kiểm soát:

DVT: đồng

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao chi trả năm 2018
Trương Bích Huyền	Trưởng Ban Kiểm soát	84.000.000

Phan Trọng Liêm	Thành viên Ban kiểm soát	72.000.000
Phạm Thị Xuân Lan	Thành viên Ban Kiểm soát	72.000.000

c. Lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng năm 2018

Tổng tiền lương và thưởng vượt lợi nhuận năm 2017 của Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng đã chi trong năm 2018 là: 2.990.348.900 đồng

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Trần Hoàng Huân	TV HĐQT/TGD	383.200	2,9%	485.200	3,68
2	Vũ Huy Giáp	TV HĐQT/PTGD	330.163	2,5%	456.163	3,45%
3	Phạm Thị Tuyết Dung	Vợ Ông Vũ Huy Giáp – TV HĐQT/PTGD	223	0,0019%	13.245	0,1%
4	Huỳnh Thị Ngọc Bích	Vợ Ông Nguyễn Thanh Nghĩa – TV HĐQT/PTGD	44.304	0,36%	64.304	0,54%

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Hội đồng quản trị tuân thủ nghiêm ngặt theo các quy định của pháp luật về quản trị công ty, cụ thể là Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính Phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính Phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.

1. Ý kiến kiểm toán.



Số: 0132/2018/BCTC-KTV

02 Huynh Khuong Ninh Street

District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (84-28) 39105401

Fax: (84-28) 39105402

Email: vietland@vietlandaudit.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TIỀN GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang, được lập ngày 28 tháng 3 năm 2018, từ trang 6 đến trang 66 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu Chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà Chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của Chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của Chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2018

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt



NGUYỄN CAO HOÀI THU - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0474-2018-037-1

PHẠM THỊ ÁNH DƯƠNG - Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2698-2018-037-1

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Vietland

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định pháp luật của kế toán (đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại mục Cổ đông -> Báo cáo tài chính)

Mỹ Tho, ngày 11 tháng 04 năm 2019

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Hoàng Hoàn